

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự; các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số 06/2025/TLST -DS ngày 16/01/2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
 - Nguyên đơn: Ngân hàng TM; địa chỉ: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện theo pháp luật: ông Từ Tiến Phát – Chức vụ: Tổng giám đốc.
Đại diện theo ủy quyền lại: bà Nguyễn Ngọc Thảo – Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: 188 Tàn Hưng Đạo, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
 - Bị đơn: Ông Trần Quốc H và bà Nguyễn Thị H; nơi cư trú: thôn Quyết Thắng, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 17/3/2023, số thẻ 3567 950001556427 cấp ngày 24/3/2023 giữa Ngân hàng TM và anh Trần Quốc H chị Nguyễn Thị H, tính đến hết ngày 10/4/2025 anh Trần Quốc H, chị Nguyễn Thị H còn nợ ACB tổng số tiền là 61.457.503 đồng (sáu mươi một triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm linh ba đồng) trong đó gồm: vốn gốc 50.025.410 đồng, lãi quá hạn 11.432.093 đồng. Các bên thỏa thuận chậm nhất vào ngày

30/6/2025 anh Trần Quốc H, chị Nguyễn Thị H phải trả số tiền 61.457.503 đồng (sáu mươi một triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm linh ba đồng) cùng tiền lãi phát sinh kể từ ngày 11/4/2025 cho ACB theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 17/3/2023, số thẻ 3567 950001556427 cấp ngày 24/3/2023.

- Trong trường hợp anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Thị H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trên thì Ngân hàng ACB có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số BDN.BĐCN.04.200323 ngày 24/3/2023 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nhất Tín, số công chứng 1140; đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bồ Trách ngày 24/3/2023 gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại: thửa đất số 387, tờ bản đồ số 17, địa chỉ: Thôn 7, xã Lý Trạch, huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình thuộc quyền sở hữu, sử dụng của anh Trần Quốc H, chị Nguyễn Thị H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 948999 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 25/01/2018 để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán tất cả các khoản nợ của anh Trần Quốc H, chị Nguyễn Thị H đối với Ngân hàng TMCP Á Châu thì Ngân hàng TMCP Á Châu có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản khác của anh Trần Quốc H, chị Nguyễn Thị H để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu cho đến khi trả hết nợ.

- Về án phí: Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Thị H phải chịu 1.536.000 đồng (một triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Á Châu số tiền 1.275.000 đồng (một triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai số 0002806 ngày 16/01/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trách;
- THADS huyện Bồ Trách;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Tân

